

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2019 CỦA THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI**

(Kèm theo Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 08/ 8 /2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)



STT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN	DIỆN TÍCH QH	ĐỊA ĐIỂM (cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	CÔNG VĂN, CHỦ TRƯỞNG	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó				Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ)
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7) = (8)+(9)+(10) + (11)+(12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Trường Mầm non Quốc tế SNAM	0,57	Phường Nghĩa Lộ	Tờ số 4	QĐ chủ trương đầu tư số 318/QĐ-UBND ngày 08/5/2019 của UBND tỉnh						
2	Đập dâng hạ lưu sông Trà Khúc (bổ sung)	23,4	Xã Nghĩa Dũng, xã Tịnh An	Tờ số 06 xã Nghĩa Dũng; Tờ số 10, 14 xã Tịnh An	QĐ số 1994/QĐ-UBND ngày 27/10/2017 của UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư						
3	Câu lạc bộ Văn hóa, Thể thao Hưng Vũ	0,415	Phường Lê Hồng Phong	Tờ số 1, 13, 47	QĐ số 111/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 của UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư	1.000					1.000
4	Đường Nguyễn Bá Loan - nối dài (đoạn từ đường Trương Quang Trọng đến đường Nguyễn Cư Trinh)	0,27	Phường Lê Hồng Phong	Tờ bản đồ trích đo số 1,2,3	Quyết định số 10583/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 của UBND thành phố về việc giao Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 thuộc nguồn vốn ngân sách thành phố	1.500			1.500		

STT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN	DIỆN TÍCH QH	ĐỊA ĐIỂM (cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	CÔNG VĂN, CHỦ TRƯỞNG	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó				Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ)
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	
12	Công viên tỉnh Quảng Ngãi - Hạng mục đường trục phía Nam công viên	2,75	Xã Tịnh Khê	Tờ bản đồ số 22 và 46 xã Tịnh Khê	Quyết định số 1866/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Công viên tỉnh Quảng Ngãi - Hạng mục Đường trục phía Nam công viên	2.000			2.000		
13	Khu dân cư lôm kết hợp chính trang đô thị phía Nam thành phố giáo dục quốc tế	3,83	P Nghĩa Lộ	Tờ bản đồ số 9 phường Nghĩa Lộ	Quyết định số 1119/QĐ-UBND ngày 29/11/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Quyết định chủ trương đầu tư dự án Khu dân cư lôm kết hợp chính trang đô thị phía Nam thành phố giáo dục quốc tế	3.000			3.000		
14	Khu dân cư Tây Ân, thành phố Quảng Ngãi	9,8	Xã Tịnh Ân Tây	Tờ bản đồ số 11, 20 và 21 xã Tịnh Ân Tây	Quyết định số 1004/QĐ-UBND ngày 29/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Quyết định chủ trương đầu tư dự án Khu dân cư Tây Ân, thành phố Quảng Ngãi	9.000			9.000		
15	Xây dựng Trụ sở làm việc Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi	0,77	P Trần Phú	Tờ bản đồ số 13, 14 và 19, phường Trần Phú	Quyết định số 2360/QĐ-BTC ngày 28/10/2016 của Bộ Tài chính về việc phê duyệt bổ sung, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án xây dựng của Kho bạc Nhà nước giai đoạn 2016-2020	700			700		

STT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN	DIỆN TÍCH QH	ĐỊA ĐIỂM (cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	CÔNG VĂN, CHỦ TRƯỞNG	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó				Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ)
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	
16	Dự án Khu Đô thị An Phú Sinh, thành phố Quảng Ngãi	10,5	Phường Nghĩa Chánh	Tờ bản đồ số 9, 13, 14, 28, 34 phường Nghĩa Chánh	Công văn số 2169/UBND ngày 13/12/2012 của UBND thành phố về việc điều chỉnh ranh giới thu hồi đất để thực hiện dự án Khu Đô thị An Phú Sinh, thành phố Quảng Ngãi	10.000			10.000		
17	Khu dân cư lôm tổ 9, phường Nghĩa Chánh	0,1	Phường Nghĩa Chánh	Tờ bản đồ số 46 phường Nghĩa Chánh	Quyết định số 10583/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 của UBND thành phố về việc giao Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 thuộc nguồn vốn ngân sách thành phố	1.000			1.000		
18	Văn phòng làm việc Ban Đại diện Tin Lành Việt Nam (miền Nam) tỉnh Quảng Ngãi	0,15	Xã Nghĩa Đông	Tờ bản đồ địa chính số 6, xã Nghĩa Đông	Công văn số 7195/UBND-NC ngày 26/11/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết việc Ban Đại diện Tin lành Việt Nam (miền Nam) tỉnh đề nghị giao đất để xây dựng Văn phòng làm việc	150					150
19	Sửa chữa, nâng cấp, mở rộng Bệnh viện tâm thần tỉnh Quảng Ngãi	0,2	Phường Nghĩa Lộ	Tờ số 3	QĐ số 384/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của UBND tỉnh về việc phân bổ nguồn thu ngân sách cấp tỉnh vượt dự toán HĐND tỉnh giao năm 2018	500		500			

STT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN	DIỆN TÍCH QH	ĐỊA ĐIỂM (cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	CÔNG VĂN, CHỦ TRƯỞNG	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó				Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ)
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	
20	Bể bơi, sân bóng đá mini, phòng tập TDTT Gym (dự án xã hội hóa)	0,26	Phường Nghĩa Lộ	Tờ bản đồ địa chính số 25, phường Nghĩa Lộ	Quyết định số 150/QĐ-UBND ngày 08/3/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Quyết định chủ trương đầu tư dự án Bể bơi, sân bóng đá mini, phòng tập TDTT Gym	2.600					2.600
21	Khu văn hóa đa năng trường Mầm non Hoa Cương (dự án xã hội hóa)	0,36	P Lê Hồng Phong	Tờ bản đồ số 38, phường Lê Hồng Phong	Quyết định số 361/QĐ-UBND ngày 20/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Quyết định chủ trương đầu tư dự án Khu văn hóa đa năng trường Mầm non	3.600					3.600
22	Trung tâm Thể dục thể thao Hoàng Quân (dự án xã hội hóa)	0,5	Xã Nghĩa Đông	Tờ bản đồ địa chính số 16 và 17, xã Nghĩa Đông	Quyết định số 745/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc chủ trương đầu tư dự án: Trung tâm Thể dục thể thao Hoàng Quân tại xã Nghĩa Đông, thành phố Quảng Ngãi	5.000					5.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>59,62</b>				<b>45.700</b>	<b>-</b>	<b>500</b>	<b>32.850</b>	<b>-</b>	<b>12.350</b>

Biểu 1.2

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2019 CỦA HUYỆN BÌNH SƠN**  
*(theo Quyết định số 610 /QĐ-UBND ngày 08/ 8 /2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)*



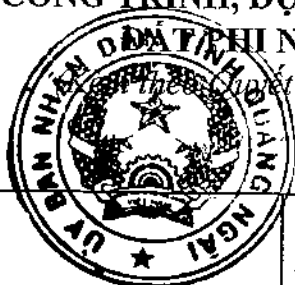
Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó				Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Dự án Truyền thống và Thư viện huyện Bình Sơn	0,52	Thị trấn Châu Ô	Tờ bản đồ số 24	QĐ số 1101/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của UBND huyện Bình Sơn về việc phân khai kinh phí để xây dựng nhà truyền thống và Thư viện huyện Bình Sơn	700			700		
2	Khu dân cư Rộc Đình	1,07	Xã Bình Long	Tờ bản đồ số 2	QĐ số 2470/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND huyện Bình Sơn về việc Chủ trương đầu tư dự án Khu dân cư Rộc Đình	1.500			1.500		
3	Dự án đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh	0,668	Xã Bình Hải	Tờ bản đồ trích đo 1	QĐ số 1170/QĐ-UBND ngày 19/12/2018 của UBND tỉnh về giao vốn đầu tư công năm 2019	1.350		1.350			

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó				Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+ (10)+(11)+(12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	
4	Khu dân cư thị trấn Châu Ô	9,18	Xã Bình Trung, thị trấn Châu Ô	Tờ số 18, xã Bình Trung; Tờ số 1, 2,4,5,9,10,42,43 thị trấn Châu Ô	QĐ chủ trương đầu tư số 783/QĐ- UBND của UBND tỉnh	10.000						10.000
5	Khu tái định cư Đức An (Dự án 500kv Dốc Sỏi - Pleike 2)	0,695	xã Bình Minh	Tờ số 30	Công văn số 3332/CPMB-PĐB ngày 20/5/2019 và Công văn số 3882/CPMB-PĐB ngày 05/6/2019 của Ban Quản lý dự án các công trình Điện Miền Trung	1.100,00						1.100,00

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó				Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
6	Điện năng lượng Mặt trời	56,27	Bình Nguyên	Tờ số 17,18, 19, 21, 22, 24, 25	Quyết định số 556/QĐ-BCT ngày 12/02/2018 của Bộ Công thương phê duyệt bổ sung bổ sung danh mục dự án Nhà máy Điện mặt trời xã Bình Nguyên, công suất 49,608MWp vào quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Quảng Ngãi tại; UBND tỉnh Quảng Ngãi chấp thuận Chủ trương đầu tư tại Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 30/3/2018.	20.000					20.000
7	Khu tái định cư Mỹ Long (Dự án 500kv Đốc Sỏi - Pleike 2)	1,373	xã Bình Minh	Tờ số 42, 53	Công văn số 3332/CPMB-PĐB ngày 20/5/2019 và Công văn số 3882/CPMB-PĐB ngày 05/6/2019 của Ban Quản lý dự án các công trình Điện Miền Trung	1.785,00					1.785,00
<b>Tổng cộng</b>		<b>69,78</b>				<b>36.435</b>	<b>-</b>	<b>1.350</b>	<b>2.200</b>	<b>-</b>	<b>32.885</b>

Biểu 2.1

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG  
MỤC ĐÍCH NÔNG NGHIỆP NĂM 2019 CỦA THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI**



*(Quyết định số 610 /QĐ-UBND ngày 08/ 8 /2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Trong đó		Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã
			Diện tích đất LƯA (ha)	Diện tích đất RPH (ha)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Công viên tỉnh Quảng Ngãi - Hạng mục đường trục phía Nam công viên	2,75	0,46		Xã Tịnh Khê	Tờ bản đồ số 22 và 46 xã Tịnh Khê
2	Khu dân cư lốm kết hợp chỉnh trang đô thị phía Nam thành phố giáo dục quốc tế	3,83	2,01		P Nghĩa Lộ	Tờ bản đồ số 9 phường Nghĩa Lộ
3	Khu dân cư Tây Ấn, thành phố Quảng Ngãi	9,8	1,26		Xã Tịnh Ấn Tây	Tờ bản đồ số 11, 20 và 21 xã Tịnh Ấn Tây



Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Trong đó		Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã
			Diện tích đất LUA (ha)	Diện tích đất RPH (ha)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
4	Dự án Khu Đô thị An Phú Sinh, thành phố Quảng Ngãi	10,5	0,47		Phường Nghĩa Chánh	Tờ bản đồ số 9, 13, 14, 28, 34 phường Nghĩa Chánh
5	Văn phòng làm việc Ban Đại diện Tin Lành Việt Nam (miền Nam) tỉnh Quảng Ngãi	0,15	0,13		Xã Nghĩa Đông	Tờ bản đồ địa chính số 6, xã Nghĩa Đông
	<b>Tổng cộng</b>	<b>27,03</b>	<b>4,33</b>			

Biểu 2.2

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH VÀ DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP KHƯC HIỆN TRONG NĂM 2019 CỦA HUYỆN BÌNH SON**

*(Kèm theo Quyết định số 610 /QĐ-UBND ngày 08/8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)*



TT	Hạng mục	Diện tích quy hoạch (ha)	Trong đó		Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã
			Diện tích đất LƯA (ha)	Diện tích đất RPH (ha)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Khu dân cư Rộc Đình	1,07	1,05		Xã Bình Long	Tờ bản đồ số 2
2	Dự án đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh	0,668	0,054		Xã Bình Hải	Tờ bản đồ trích đo 1
3	Khu dân cư thị trấn Châu Ổ	9,18	5,49		Xã Bình Trung, thị trấn Châu Ổ	Tờ số 18, xã Bình Trung; Tờ số 1, 2,4,5,9,10,42,43 thị trấn Châu Ổ
4	Cửa hàng bán lẻ xăng dầu Bình Chương	0,35	0,35		Xã Bình Chương	Tờ số 9,10
5	Khu dân cư chính trang Đông Nam mở rộng Thị trấn Châu Ổ	6,03	3,93		thị trấn Châu Ổ và xã Bình Thới	Tờ bản đồ số 24 và 38 thị trấn Châu Ổ; tờ bản đồ số 08 xã Bình Thới
6	Dự án Nhà máy điện mặt trời xã Bình Nguyên	88,87	0,287		xã Bình Nguyên	Tờ bản đồ số 17, 18,24 và 25 xã Bình Nguyên
7	Khu tái định cư Mỹ Long (Dự án 500kv Đốc Sỏi - Pleike 2)	1,373	1,11		xã Bình Minh	Tờ số 42, 53
<b>Tổng cộng</b>		<b>107,54</b>	<b>12,27</b>			

Biểu 1.3


**QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC THI CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2019 CỦA HUYỆN SON TỊNH**

Quyết định số 610 /QĐ-UBND ngày 08/8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9) +(10)+ (11)+(12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	
1	Cầu qua kênh tuyến đường ĐH 17 tại Km1+400 vào cụm công nghiệp Tịnh Bắc, huyện Sơn Tịnh	2,18	Xã Tịnh Bắc	Tờ số 6, 7, 11, 12 và 20	Quyết định số 385/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phân khai Kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2019 Nguồn vốn cân đối địa phương	2.200,0		2.200,0				
2	Hoàn trả tuyến đường Ngân Giang - QL24B - Tịnh Thọ (622C) (đoạn QL24B đến UBND xã Tịnh Hà) và kết hợp Công viên	0,56	Xã Tịnh Hà	Tờ số 15	Công văn số 2928/UBND-KT của UBND huyện Sơn Tịnh về việc thống nhất quy mô và kinh phí thực hiện giải phóng mặt bằng đối với tuyến đường hoàn trả tại nút giao giữa Quốc lộ 24B với đường dẫn	1.200,0				1.200,0		
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>2,74</b>				<b>3.400</b>	<b>0</b>	<b>2.200</b>	<b>0</b>	<b>1.200</b>	<b>0</b>	

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG  
MỤC ĐÍCH PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2019 CỦA HUYỆN SON TỊNH**



Quyết định số 640 /QĐ-UBND ngày 07/ 8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Stt	Tên công trình dự án	Diện tích QH (ha)	Trong đó		Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã
			Diện tích đất LƯA (ha)	Diện tích đất RPH (ha)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Hoàn trả tuyến đường Ngân Giang - QL24B - Tịnh Thọ (622C) (đoạn QL24B đến UBND xã Tịnh Hà) và kết hợp Công viên	0,56	0,50		Xã Tịnh Hà	Tờ số 15
	<b>TỔNG</b>	<b>0,56</b>	<b>0,50</b>			

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT TRONG NĂM KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2019 CỦA HUYỆN TƯ NGHĨA.**  
 Quyết định số 670 /QĐ-UBND ngày 08/ 8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					
						Tổng (triệu đồng)	Ngân sách Trung ương	Trong đó			Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)
								Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	
1	Cầu Sông cùng, xã Nghĩa Thuận, huyện Tư Nghĩa	1,50	Xã Nghĩa Thuận	tờ 4, 5	QĐ số 384/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phân bổ nguồn thu ngân sách cấp tỉnh vượt dự toán HĐND tỉnh giao năm 2018	1.000		1.000			
2	Khu dân cư tái định cư tại xã Nghĩa Kỳ	7,50	Xã Nghĩa Kỳ	Tờ 22	QĐ số 384/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phân bổ nguồn thu ngân sách cấp tỉnh vượt dự toán HĐND tỉnh giao năm 2018	15.000		15.000			
3	Khu đô thị mới Nam Trường Chinh	12,74	Xã Nghĩa Điền	Tờ 4,9,10	QĐ chủ trương đầu tư số 1129/QĐ-UBND ngày 05/12/2018	38.163					38.163
4	Trường tiểu học và Trung học cơ sở thị trấn La Hà, huyện Tư Nghĩa	3,00	La Hà	Tờ 10, 16	Quyết định số 3113/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 của UBND huyện Tư Nghĩa về việc phân bổ kế hoạch vốn từ nguồn thu quỹ đất năm 2018 chưa sử dụng hết	20.000			20.000		
<b>Tổng</b>		<b>24,74</b>				<b>74.163</b>	<b>-</b>	<b>16.000</b>	<b>20.000</b>	<b>-</b>	<b>38.163</b>

**Biểu 2.4**

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ**



*Quyết định số 610 /QĐ-UBND ngày 08 /8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Trong đó		Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã
			Diện tích đất LƯA (ha)	Diện tích đất RPH (ha)		
1	Cầu Sông cùng, xã Nghĩa Thuận, huyện Tư Nghĩa	1,50	0,80		Xã Nghĩa Thuận	tờ 4, 5
2	Khu dân cư tái định cư tại xã Nghĩa Kỳ	7,50	7,00		Xã Nghĩa Kỳ	Tờ 22
3	Khu thương mại - dịch vụ tổng hợp Phát Đạt (QĐ chủ trương đầu tư số 105/QĐ-UBND ngày 11/02/2019 của UBND tỉnh)	2,60	2,2		Nghĩa Thương	Tờ 22
4	Khu đô thị mới Nam Trường Chinh	12,74	4,5		Xã Nghĩa Điền	Tờ 4,9,10
5	Trường tiểu học và Trung học cơ sở thị trấn La Hà, huyện Tư Nghĩa	3,00	1,5		La Hà	Tờ 10, 16
<b>Tổng</b>		<b>27,34</b>	<b>16,00</b>			

Biểu 1.5

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2019 CỦA HUYỆN MỘ ĐỨC**  
 Quyết định số 6/0 /QĐ-UBND ngày 08/ 8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi



STT	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó				Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Khu dân cư phía Nam Kho bạc Nhà nước huyện Mộ Đức	0,17	Thị trấn Mộ Đức	Tờ bản đồ số 5	QĐ số 4795/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện Mộ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư; Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND huyện Mộ Đức về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019	1.100			1.100		
<b>TỔNG CỘNG</b>		0,17				<b>1.100</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>1.100</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

Biểu 2.5

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG  
PHI NÔNG NGHIỆP THỰC HIỆN NĂM 2019 CỦA HUYỆN MỘ ĐỨC**



Quyết định số 610 /QĐ-UBND ngày 08/ 8 /2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Trong đó		Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã
			Diện tích đất LƯA (ha)	Diện tích đất RPH (ha)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Khu dân cư phía Nam Kho bạc Nhà nước huyện Mộ Đức	0,17	0,13		Thị trấn Mộ Đức	Tờ bản đồ số 5
2	Khu dịch vụ tổng hợp trung tâm huyện Mộ Đức (QĐ chủ trương đầu tư số 269/QĐ-UBND ngày 18/4/2019 của UBND tỉnh)	2,02	1,18		Thị trấn Mộ Đức	Tờ bản đồ số 14
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>2,19</b>	<b>1,31</b>			



Biểu 1.6

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2019 CỦA HUYỆN ĐỨC PHỔ**



Quyết định số 610 /QĐ-UBND ngày 08/ 8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó				Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	
1	Tuyến đường ĐH.417 (Phổ Ninh - Ba Khâm)	5,60	Xã Phổ Ninh	Tờ bản đồ số 04 thị trấn Đức Phổ, Tờ bản đồ số 17,21,22.24,25 xã Phổ Ninh	Quyết định số 1740/QĐ-UBND ngày 17/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về chủ trương đầu tư Dự án Tuyến đường ĐH.417 (Phổ Ninh - Ba Khâm); Quyết định số 1170/QĐ-UBND ngày 19/12/2018 của UBND huyện Đức Phổ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019	5.000		5.000				

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó				Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
2	Nâng cấp Tuyến đường Trà Câu - Km7 (Quốc lộ 24)	2,48	Xã Phổ Thuận	Tờ bản đồ số 07 xã Phổ Văn, tờ bản đồ số 24, 25, 26 xã Phổ Thuận	Quyết định số 2627/QĐ-UBND ngày 29/6/2017 của Chủ tịch UBND huyện Đức Phổ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: Nâng cấp đường Trà Câu - Km7 (QL24); Quyết định số 5038/QĐ-UBND ngày 20/12/2018 của UBND huyện Đức Phổ về việc giao chi tiêu kế hoạch vốn cơ bản của ngân sách cấp huyện năm 2019	2.400			2.400		
3	Nâng cấp Tuyến đường Đức Phổ- Km7 (Quốc lộ 24)	2,63	Xã Phổ Ninh	Tờ bản đồ số 22 xã Phổ Nhơn, tờ bản đồ số 17, 18, 19 xã Phổ Ninh	Quyết định số 5038/QĐ-UBND ngày 20/12/2018 của UBND huyện Đức Phổ về việc giao chi tiêu kế hoạch vốn cơ bản của ngân sách cấp huyện năm 2019	2.600			2.600		

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó				
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
4	Tuyến đường Phở Khánh - Phở Châu	1,33	Xã Phở Thạnh	Tờ bản đồ số 49 xã Phở Thạnh	Quyết định số 5038/QĐ-UBND ngày 20/12/2018 của UBND huyện Đức Phở về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn cơ bản của ngân sách cấp huyện năm 2019	1.300			1.300		
5	Khu tái định cư đường Quốc lộ 1A - Mỹ Á - KCN Phở Phong	0,42	Thị trấn Đức Phở	Tờ bản đồ số 4,5 thị trấn Đức Phở	Công văn số 1143/UBND ngày 23/4/2019 của UBND huyện Đức Phở về việc cho chủ trương xây dựng khu tái định cư tại vị trí khu đất dọc theo tuyến đường Lê Thánh Tôn để tái định cư cho các hộ dân thuộc dự án: Đường QL1A - Mỹ Á - Đi Khu công nghiệp Phở Phong (giai đoạn 1)	400		400			

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó				Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
6	Xử lý điểm đen tai nạn giao thông trên Quốc lộ 1A, đoạn Km1106+500 đến Km1106+700, đoạn qua xã Phổ Khánh	1,42	Xã Phổ Khánh	Thửa đất số 112, 113, 126, 127, tờ bản đồ số 26 xã Phổ Khánh	Công văn số 325/CQLĐB III-ATGT ngày 08/3/2019 của Cục Quản lý đường bộ III về việc đề nghị chỉ đạo công tác GPMB để xử lý điểm đen trên QL1 đoạn qua xã Phổ Khánh, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi	1.400					1.400
7	Khu dân cư xóm 26 thôn vĩnh An, xã Phổ Khánh	1,87	Xã Phổ Khánh	Tờ bản đồ số 13, 15 xã Phổ Khánh	Quyết định số 3852/QĐ-UBND ngày 08/10/2018 của Chủ tịch UBND huyện Đức Phổ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: Khu dân cư xóm 26 thôn vĩnh An, xã Phổ Khánh (vốn quỹ đất)	1.800			1.800		
<b>Tổng</b>		<b>15,75</b>				<b>14.900</b>	<b>-</b>	<b>5.400</b>	<b>8.100</b>	<b>-</b>	<b>1.400</b>

Biểu 2.6

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2019 CỦA HUYỆN ĐỨC PHỔ**



(Theo Quyết định số 610 /QĐ-UBND ngày 08/ 8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Trong đó		Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã
			Diện tích đất LƯA (ha)	Diện tích đất RPH (ha)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Khu dịch vụ Gia Bảo (QĐ chủ trương đầu tư số 396/QĐ-UBND ngày 29/5/2019 của UBND tỉnh)	0,94	0,94		xã Phổ Minh	Tờ số 5
2	Khu tái định cư đường Quốc lộ 1A - Mỹ Á - KCN Phổ Phong	0,42	0,10		thị trấn Đức Phổ	Tờ bản đồ số 4,5 thị trấn Đức Phổ
3	Xử lý điểm đen tai nạn giao thông trên Quốc lộ 1A, đoạn Km1106+500 đến Km1106+700, đoạn qua xã Phổ Khánh	1,42	0,06		xã Phổ Khánh	Thửa đất số 112, 113, 126, 127, tờ bản đồ số 26 xã Phổ Khánh
4	Khu dân cư xóm 26 thôn Vĩnh An, xã Phổ Khánh	1,87	0,21		xã Phổ Khánh	Tờ bản đồ số 13, 15 xã Phổ Khánh

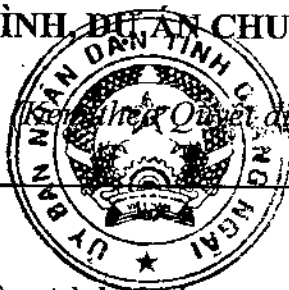
STT	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Trong đó		Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã
			Diện tích đất LUA (ha)	Diện tích đất RPH (ha)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
5	Cửa hàng bảo dưỡng, sửa chữa và mua bán phụ tùng ô tô (QĐ chủ trương đầu tư số 257/QĐ-UBND ngày 22/9/2019 của UBND tỉnh)	0,41	0,41		xã Phổ Ninh	Tờ bản đồ số 13 xã Phổ Ninh
	<b>TỔNG</b>	<b>5,05</b>	<b>1,71</b>			

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2019 CỦA HUYỆN NGHĨA HÀNH**  
(Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 8/8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (tên cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó				Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	
1	Đường dây điện trung thế 22kV thuộc dự án: Khu xử lý chất thải rắn y tế nguy hại tập trung tỉnh Quảng Ngãi	0,002	Xã Hành Dũng	Tờ bản đồ trích đo 1	QĐ số 1592/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án: Khu xử lý chất thải rắn y tế nguy hại tập trung tỉnh Quảng Ngãi	50	50					
2	Trục sở làm việc Kho bạc Nhà nước huyện Nghĩa Hành	0,2	Thị trấn Chợ Chùa	Tờ số 22	Công văn số 1628/KBNN-TVQT ngày 05/4/2019 của Kho Bạc Nhà nước về việc thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng nội ngành 2019	200						200
<b>Tổng cộng</b>		<b>0,202</b>				<b>250</b>	<b>50</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>200</b>

Biểu 2.7

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP  
NĂM 2019 CỦA HUYỆN NGHĨA HÀNH**



*Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 08/8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi*

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Trong đó		Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã
			Diện tích đất LƯA (ha)	Diện tích đất RPH (ha)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Dự án Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới (QĐ chủ trương đầu tư số 503/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh)	0,652	0,5187		Xã Hành Thuận	Tờ bản đồ số 3
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>0,652</b>	<b>0,5187</b>			



Biểu 1.8

## DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2019 CỦA HUYỆN BA TÔ



Quyết định số 6/0 /QĐ-UBND ngày 08/8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						
						Tổng (triệu đồng)	Ngân sách Trung ương	Trong đó			Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
								Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	
1	Đường dây 22kV khai thác sau TBA 110kV nổi cấp trong TBA 220kV Sơn Hà	0,0032	Xã Ba Ngạc		QĐ số 1882/QĐ-QNPC ngày 01/4/2019 của Công ty Điện lực Quảng Ngãi về việc phê duyệt BCKTKT	20						20
2	Thủy điện Ba Vi	73,44	Xã Ba Ngạc, xã Ba Tiêu	Bản đồ trích đo khu đất số 1	QĐ chủ trương đầu tư số 101/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 của UBND tỉnh	297						297
3	Thủy điện Sông Liên 2	50,87	xã Ba Lễ, xã Ba Bích	Bản đồ trích đo khu đất số 2	QĐ chủ trương đầu tư số 102/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 của UBND tỉnh	416						416
4	TBA 220kv và đườn dây đầu nổi 222kV thủy điện Nước Long	8,89	xã Ba Tiêu		Công văn số 1505/UBND-CNXD ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh về việc thảo thuận hưởng tuyến đườn dây 220kV và Trạm biến áp 220Kv dự án Thủy điện Nước Long	1.000						1.000
5	Thủy điện ĐăkRe 2	18,51	xã Ba Xa	Tờ số 31, 32, 44,45,47,48	QĐ chủ trương đầu tư số 1168/QĐ-UBND ngày 19/12/2018 của UBND tỉnh	10.000						10.000
Tổng cộng		151,71				11.733	-	-	-	-	-	11.733

Biểu 2.8

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2019 CỦA HUYỆN BA TƠ**



theo Quyết định số 670/QĐ-UBND ngày 08/8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Trong đó		Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (từ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã
			Diện tích đất LƯA (ha)	Diện tích đất RPH (ha)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Đường dây 22kV khai thác sau TBA 110kV nối cáp trong TBA 220kV Sơn Hà	0,0032	0,0032		Xã Ba Ngạc	
2	Thủy điện Ba Vi	73,44	0,7		Xã Ba Ngạc, xã Ba Tiêu	Bản đồ trích đo khu đất số 1
3	Thủy điện Sông Liên 2	50,87	4,7		xã Ba Lễ, xã Ba Bích	Bản đồ trích đo khu đất số 2
4	Thủy điện ĐăkRe 2	18,51	4,57	0,21	xã Ba Xa	Tờ số 31, 32, 44,45,47,48
<b>Tổng cộng</b>		<b>142,82</b>	<b>9,97</b>	<b>0,21</b>		

Biểu 1.9



**CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2019 CỦA HUYỆN SON HÀ**

(Kèm theo Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 08/8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích (ha)	(đơn cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (số tờ, số thửa) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Cơ sở pháp lý  (các chủ trương, quyết định, ghi vốn, )	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						
						Tổng (Tr.đồng)	Trong đó				Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+...+(12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	
1	Đường dây 22kV khai thác sau TBA 110kV nối cấp trong TBA 220kV Sơn Hà	0,0086	Thị trấn Di Lăng và Sơn Ba	Tờ BĐ ĐCCS 641557	QĐ số 1882/QĐ-QNPC ngày 01/4/2019 của Công ty Điện lực Quảng Ngãi về việc phê duyệt BCKTKT	20						20
2	Dự án Thủy điện Trà Khúc 1, hạng mục Đường dây 110kV đấu nối nhà máy Thủy điện vào TBA 110/220kv Sơn Hà	15,31	Xã Sơn Giang: Sơn Trung và thị trấn Di Lăng	Tờ bản đồ trích đo 1,2,3,4,5,6	QĐ chủ trương đầu tư số 1678/QĐ-UBND ngày 08/9/2017 của UBND tỉnh	10.000						10.000
3	Dự án Thủy điện Đăk Ba, hạng mục Đường dây 110kV đấu nối nhà máy Thủy điện vào TBA 110/220kv Sơn Hà	7,04	Xã Sơn Bao và thị trấn Di Lăng	Tờ bản đồ trích đo 1,2,3	QĐ chủ trương đầu tư số 260/QĐ-UBND ngày 17/4/2017 của UBND tỉnh	3.000						3.000
4	Điểm dân cư Gò Gạo	0,3039	Xã Sơn Thành	Tờ BĐ ĐCCS 668554	QĐ số 2635/QĐ-UBND ngày 06/9/2017 của UBND huyện Sơn Hà phê duyệt nhiệm vụ và dự toán lập quy hoạch; QĐ số 185/QĐ-UBND ngày 02/10/2018 của UBND xã Sơn Thành phê duyệt BC KTKT	300					300	
5	Đầu tư đoạn kè từ Km1+241-Km1+429 thuộc dự án kè đường giao thông liên huyện, dọc sông Rìn, thị trấn Di Lăng	1,5	Thị trấn Di Lăng	(Tờ bản đồ địa chính cơ sở 665548 thị trấn Di Lăng )	Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phân bổ nguồn thu ngân sách cấp tỉnh vượt dự toán HĐND tỉnh giao năm 2018	1.500			1.500			

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (số tờ, số thửa) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Cơ sở pháp lý (các chủ trương, quyết định, ghi vốn, )	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					
						Tổng (Tr.đồng)	Trong đó				Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	
6	Khu văn hóa thể thao Sơn Thành	1,65	Xã Sơn Thành	Tờ ĐĐ ĐCCS 671560	Thuộc chương trình nông thôn mới theo Quyết định số 2222/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 của UBND huyện Sơn Hà.	1.600			1.600		
7	Nhà văn hóa, sân thể thao Hoãn Vây	0,05	Xã Sơn Thành	Tờ bản đồ trích đo 1	Thuộc chương trình nông thôn mới theo Quyết định số 2222/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 của UBND huyện Sơn Hà.	100			100		
8	Nhà văn hóa, sân thể thao thôn Làng Vệt	0,05	Xã Sơn Thành	Tờ bản đồ trích đo 1	Thuộc chương trình nông thôn mới theo Quyết định số 2222/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 của UBND huyện Sơn Hà.	100			100		
9	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên huyện Sơn Hà	1,47	Thị trấn Di Lăng	Thửa đất số 19, Tờ bản đồ số 20 thị trấn Di Lăng	Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 22/02/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thành lập Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên huyện Sơn Hà trên cơ sở sáp nhập Trung tâm dạy nghề huyện Sơn Hà và Trung tâm giáo dục thường xuyên – Hướng nghiệp huyện Sơn Hà; Vốn thực hiện theo Chương trình 30a	1.400			1.400		
10	Khu thể dục thể thao Sơn Hà	1,818	Thị trấn Di Lăng	Tờ bản đồ trích đo 1	Công văn số 3302/UBND-NNTN ngày 11/6/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thống nhất vị trí bổ sung quy hoạch sử dụng đất dành cho lĩnh vực xã hội hóa tỉnh Quảng Ngãi để xây dựng Khu thể dục thể thao tại thị trấn Di Lăng, huyện Sơn Hà.	1.800					1.800
11	Trường TH Sơn Linh	0,28	Xã Sơn Linh	Tờ ĐĐ ĐCCS 662560	Quyết định 193/QĐ-UBND ngày 01/3/2019 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Hà về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 (đợt 1) thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững	200			200		
12	Công viên xã Sơn Kỳ	1,74	Xã Sơn Kỳ	Tờ ĐĐ ĐCCS 647554	Quyết định số 277/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 của UBND huyện Sơn Hà về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2019	1.000			1.000		

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (số tờ, số thửa) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Cơ sở pháp lý  (các chủ trương, quyết định, ghi vốn, )	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					
						Tổng (Tr.đồng)	Trong đó				Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)
						Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã		
13	Công viên xã Sơn Linh	0,84	Xã Sơn Linh	Tờ BĐ ĐCCS 662560	Quyết định số 277/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 của UBND huyện Sơn hà về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2019	800			800		
14	Đường trên Kè sông rìn nối tiếp	0,22	Thị trấn Di Lãng	Tờ BĐ ĐCCS 665548	Quyết định số 277/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 của UBND huyện Sơn hà về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2019	200			200		
15	Trung tâm bảo tồn Văn hóa Hre; hạng mục: Mặt nước và cây xanh cảnh quang	0,061	Xã Sơn Hạ	Tờ BĐ ĐCCS 665548	Quyết định số 60/QĐ-UBND ngày 17/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Hà về việc giao kế hoạch đầu tư vốn trái phiếu Chính phủ năm 2018 (đợt 3) Chương trình kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ dự phòng giai đoạn 2012-2015	100			100		
<b>Tổng cộng</b>		<b>40,99</b>				<b>22.120</b>			<b>7.000</b>	<b>300</b>	<b>14.820</b>

Biểu 2.9

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ  
ĐANG ĐANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2019 CỦA HUYỆN SON HÀ**



(Kèm theo Quyết định số 610 /QĐ-UBND ngày 08/ 8 /2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích (ha)	Trong đó:		Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (số tờ, số thửa) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã
			đất LUA (ha)	đất RPH (ha)		
(1)	(2)	(3)			(4)	(5)
1	Đường dây 22kV khai thác sau TBA 110kV nối cấp trong TBA 220kV Sơn Hà	0,0086	0,0086		Thị trấn Di Lặng và Sơn Ba	Tờ BĐ ĐCCS 641557
2	Khu văn hóa thể thao Sơn Thành	1,65	1,65		Xã Sơn Thành	Tờ BĐ ĐCCS 671560
3	Công viên xã Sơn Kỳ	1,74	1,60		Xã Sơn Kỳ	Tờ BĐ ĐCCS 647554
4	Trung tâm bảo tồn Văn hóa Hre; hạng mục: Mặt nước và cây xanh cảnh quang	0,061	0,009		Xã Sơn Hạ	Tờ BĐ ĐCCS 665548
	<b>Tổng cộng</b>	<b>3,46</b>	<b>3,27</b>			

Biểu 1.10

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2019 CỦA HUYỆN SƠN TÂY**



Quyết định số 610 /QĐ-UBND ngày 08/ 8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó				Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	
1	Trường Trung học cơ sở Sơn Bao	0,0154	Xã Sơn Bao	Tờ số 7	QĐ số 2019/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện Sơn Tây về việc phê duyệt BCKTKT	150	150					
2	Đường điện 0,4 kV đến khu dân cư mới thôn Bà He	0,167	Xã Sơn Tinh	Tờ số 1, 3, 6	QĐ số 2021/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện Sơn Tây về việc phê duyệt BCKTKT	100	100					

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó				Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	
3	Đường đô thị 02 (Quảng trường -ĐT 05) (bổ sung)	0,90	Xã Sơn Mùa	Tờ số 662533-2; 662533-5	QĐ số 1058/QĐ-UBND ngày 05/7/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt BCKTKT	500	500					
4	Thủy điện Sơn Trà IC	45,17	Xã Sơn Tinh, xã Sơn Lập	Tờ bản đồ ĐCCS số 650548	QĐ chủ trương đầu tư số 1679/QĐ-UBND ngày 08/9/2017 của UBND tỉnh	20.000						20.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>46,25</b>				<b>20.750</b>	<b>750</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>		<b>20.000</b>



**Biểu 2.10**

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2019 CỦA HUYỆN SƠN TÂY**



Quyết định số 610 /QĐ-UBND ngày 08/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Trong đó		Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã
			Diện tích đất LƯA (ha)	Diện tích đất RPH (ha)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Đường đô thị 02 (Quảng trường - ĐT 05) (bổ sung)	0,90	0,90		Xã Sơn Mùa	Tờ số 662533-2; 662533-5
	<b>Tổng cộng</b>	<b>0,90</b>	<b>0,90</b>			

Biểu 1.11

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2019 HUYỆN TRÀ BÔNG**  
 (Quyết định số 6/0 /QĐ-UBND ngày 08/ 8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)



STT	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó				Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách cấp xã	
1	Nhà bia tưởng niệm liệt sỹ xã Trà Hiệp	0,1	Xã Trà Hiệp	Tờ bản đồ số 5	Công văn số 678/SLĐT BXH-KHTC ngày 13/3/2019 của Sở Lao động TB&XH về việc xây dựng công trình Nhà bia tưởng niệm liệt sỹ xã Trà Hiệp; Công văn số 557/UBND-TH ngày 20/3/2019 của UBND huyện Trà Bông về việc xây dựng Nhà bia tưởng niệm liệt sỹ xã Trà Hiệp (vốn thực hiện từ quỹ đền ơn đáp nghĩa)						
2	Nâng cấp, mở rộng cầu Suối Đá	0,1303	Thị trấn Trà Xuân	Tờ số 32	QĐ số 175/QĐ-UBND ngày 14/3/2019 của Sở GTVT về việc phê duyệt BC KTKT	400		400			
3	Cầu qua suối Đập Quang	0,341	Xã Trà Phú	Tờ số 47	QĐ số 197/QĐ-UBND ngày 25/3/2019 của UBND tỉnh về việc phân khai kinh phí để thực hiện một số nhiệm vụ của địa phương	450		450			
<b>Tổng</b>		<b>0,57</b>				<b>850</b>	<b>-</b>	<b>850</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	

**Biểu 2.11**

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2019 CỦA HUYỆN TRÀ BÔNG**



*Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 18/8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi*

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Trong đó		Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã
			Diện tích đất Lúa (ha)	Diện tích đất RPH (ha)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Nâng cấp, mở rộng cầu Suối Đá	0,1303	0,0362		Thị trấn Trà Xuân	Tờ số 32
<b>Tổng</b>		<b>0,1303</b>	<b>0,0362</b>			

Biểu 1.12

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2019 CỦA HUYỆN LÝ SƠN**  
*Quyết định số 6/0 /QĐ-UBND ngày 08/8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi*



Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	
1	Nâng cấp tuyến đường từ núi Giếng Tiên đi khu nghĩa địa tập trung	0,40	xã An Vĩnh	Tờ số 11, 12	QĐ số 384/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của UBND tỉnh về việc phân bổ nguồn thu ngân sách cấp tỉnh vượt dự toán HĐND tỉnh giao năm 2018	400		400				
2	Nâng cấp tuyến đường từ Đồn Biên phòng đi Âm Linh Tự (giai đoạn 2)	0,40	xã An Vĩnh	Tờ số 9,10,13,14	QĐ số 384/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của UBND tỉnh về việc phân bổ nguồn thu ngân sách cấp tỉnh vượt dự toán HĐND tỉnh giao năm 2019	400		400				
<b>Tổng cộng</b>		<b>0,80</b>				<b>800</b>	-	<b>800</b>	-	-	-	-

**Biểu 03**



**CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT TIẾP TỤC THỰC HIỆN TRONG NĂM 2019**  
*(Ban theo Quyết định số 610 /QĐ-UBND ngày 08/ 8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (số tờ bản đồ, số thửa) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	<b>CÔNG TRÌNH NĂM 2016</b>	7,14			
1	Khu đô thị mới Nam Lê Lợi	2,62	Phường Chánh Lộ; Phường Nghĩa Lộ	Tờ số 1, 2 Phường Chánh Lộ; Tờ số 1,3 Phường Nghĩa Lộ	QĐ chấp thuận đầu tư số 16/QĐ-UBND ngày 12/01/016 của UBND tỉnh
2	Khu dân cư trục đường Mỹ Trà - Mỹ Khê (giai đoạn 1)	4,52	Xã Tịnh An và phường Trương Quang Trọng	Tờ bản đồ số 7 xã Tịnh An và tờ bản đồ địa chính số 17, 27, 28, phường Trương Quang Trọng	Công văn số 5052/UBND-CNXD ngày 30/9/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc chấp thuận đầu tư dự án Khu dân cư trục đường Mỹ Trà - Mỹ Khê (giai đoạn 1)

**Biểu 04**

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH ĐƯA VÀO CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP TIẾP TỤC THỰC HIỆN TRONG NĂM 2019**



*(Kêu theo Quyết định số 6/0 /QĐ-UBND ngày 08/8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

TT	Hạng mục	Diện tích quy hoạch (ha)	Trong đó		Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (từ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã
			Diện tích đất LƯA (ha)	Diện tích đất RPH (ha)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	<b>CÔNG TRÌNH NĂM 2016</b>	<b>2,62</b>	<b>0,10</b>			
1	Khu đô thị mới Nam Lê Lợi	2,62	0,1		Phường Chánh Lộ; Phường Nghĩa Lộ	Tờ số 1, 2 Phường Chánh Lộ; Tờ số 1,3 Phường Nghĩa Lộ



QUY TRÌNH, DỰ ÁN KHÔNG THUỘC KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT DẤT ĐAI CỦA  
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI

Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 08/8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QII (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (số tờ bản đồ, số thửa) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(13)
<b>I</b>	<b>Thành phố Quảng Ngãi</b>					
1	Quy hoạch phân diện tích đất thừa và đất lờm sau khi thực hoàn thành dự án Khu di dời dân vùng sạt lở ven sông xã Tịnh Long (đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất)	0,2976	Xã Tịnh Long	Tờ số 17, 22	Công văn số 3752/UBND ngày 12/7/2019 của UBND thành phố về việc chuyển mục đích sử dụng đất để UBND xã Tịnh Long thực hiện quy hoạch phân diện tích đất thừa và đất lờm sau khi thực hoàn thành dự án Khu di dời dân vùng sạt lở ven sông xã Tịnh Long	
2	Nhà máy sản xuất ngói màu không nung Block - Thân thiện môi trường	0,45	Xã Tịnh An Tây	Tờ số 9	QĐ chủ trương đầu tư số 175/QĐ-UBND ngày 21/02/2018 của UBND tỉnh	
3	Cơ sở sửa chữa, đóng mới tàu thuyền Nhấn Hậu	0,70	Xã Tịnh Hòa	Tờ số 15	Công văn số 835/BQL-QLĐĐ ngày 21/5/2019 của BQL KKTĐQ và các KCN QN về giới thiệu địa điểm để nhà đầu tư thực hiện dự án	
4	Câu lạc bộ Văn hóa, Thể thao Hưng Vũ	0,42	Phường Lê Hồng Phong	Tờ số 13	QĐ chủ trương đầu tư số 111/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 của UBND tỉnh	
5	Khu du lịch và dịch vụ sinh thái Thiên Ý	12,61	Xã Tịnh Khê	Tờ số 13, 17, 35, 39, 42	QĐ chủ trương đầu tư số 519/QĐ-UBND ngày 14/6/2018 của UBND tỉnh	
6	Khu dịch vụ hậu cần nghề cá Ngọc Anh	0,16	Xã Tịnh Hòa	Tờ số 16	QĐ chủ trương đầu tư số 167/QĐ-UBND ngày 29/5/2019 của BQL KKTĐQ và các KCN QN	
7	Khu dịch vụ hậu cần nghề cá Đình Khánh	0,40	Xã Tịnh Hòa	Tờ số 60	QĐ chủ trương đầu tư số 127/QĐ-UBND ngày 25/4/2019 của BQL KKTĐQ và các KCN QN	
8	Khu dịch vụ hậu cần nghề cá Trường Thịnh	0,30	Xã Tịnh Hòa	Tờ số 60	QĐ chủ trương đầu tư số 128/QĐ-UBND ngày 25/4/2019 của BQL KKTĐQ và các KCN QN	
9	Trụ sở làm việc Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy tỉnh Quảng Ngãi	4,50	Xã Nghĩa Đồng	Tờ số 01		
	<b>Tổng cộng</b>	<b>19,84</b>				
<b>II</b>	<b>Huyện Bình Sơn</b>					
1	Cửa hàng bán lẻ xăng dầu Bình Chương	0,35	Xã Bình Chương	Tờ số 9, 10	QĐ chủ trương đầu tư số 103/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 của UBND tỉnh	
2	Khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá granit Bình Đông 1	9,60	Xã Bình Đông	Khu vực khai thác theo bản đồ kèm theo Giấy phép khai thác	Giấy phép khai thác số 55/GP-UBND ngày 17/8/2017 của UBND tỉnh	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>0,35</b>				
<b>III</b>	<b>Huyện Tư Nghĩa</b>					

Sst	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (số tờ bản đồ, số thửa) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chữ trương, quyết định, ghi vốn	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(13)
1	Khu thương mại - dịch vụ tổng hợp Phát Đạt	2,60	Nghĩa Thương	Tờ 22	QĐ chủ trương đầu tư số 105/QĐ-UBND ngày 11/02/2019 của UBND tỉnh	
2	Cửa hàng xăng dầu Hoàng Ân số 4	0,29	Xã Nghĩa Thắng	Tờ số 15	QĐ chủ trương đầu tư số 759/QĐ-UBND ngày 31/8/2018 của UBND tỉnh	
<b>Tổng</b>		<b>2,89</b>				
<b>IV Huyện Sơn Tịnh</b>						
1	Cửa hàng bán lẻ xăng dầu Ba Gia Tịnh Bắc	0,15	Xã Tịnh Bắc	Tờ số 15	QĐ chủ trương đầu tư số 325/QĐ-UBND ngày 09/5/2019 của UBND tỉnh	
<b>Tổng</b>		<b>0,15</b>				
<b>V Huyện Mộ Đức</b>						
1	Khu dịch vụ tổng hợp trung tâm huyện Mộ Đức	2,02	Thị trấn Mộ Đức	Tờ bản đồ số 14	QĐ chủ trương đầu tư số 269/QĐ-UBND ngày 18/4/2019 của UBND tỉnh	
2	Cửa hàng bán lẻ xăng dầu Đức Hiệp	0,31	Xã Đức Hiệp	Tờ số 17	QĐ chủ trương đầu tư số 379/QĐ-UBND ngày 24/5/2019 của UBND tỉnh	
3	Nhà máy sản xuất ván ép và hàng thủ công mỹ nghệ	1,30	Xã Đức Lân	Tờ số 29,42	QĐ chủ trương đầu tư số 319/QĐ-UBND ngày 08/5/2019 của UBND tỉnh	
4	Nhà máy sản xuất gạch không nung Quốc Tiến	0,61	Xã Đức Hiệp	Tờ số 7	QĐ chủ trương đầu tư số 426/QĐ-UBND ngày 07/6/2019 của UBND tỉnh	
5	Bổ sung chuyển mục đích sang đất ở của hộ gia đình, cá nhân vào kế hoạch sử dụng đất năm 2019	0,14	Thị trấn Mộ Đức	Thửa số 317, tờ số 02; thửa số 97, tờ số 6		
<b>Tổng cộng</b>		<b>4,38</b>				
<b>VI Huyện Đức Phổ</b>						
1	Khu dịch vụ Gia Bảo	0,94	xã Phổ Minh	Tờ số 5	QĐ chủ trương đầu tư số 396/QĐ-UBND ngày 29/5/2019 của UBND tỉnh	
2	Cửa hàng bảo dưỡng, sửa chữa và mua bán phụ tùng ô tô	0,4057	xã Phổ Ninh	Tờ bản đồ số 13 xã Phổ Ninh	QĐ chủ trương đầu tư số 257/QĐ-UBND ngày 22/9/2019 của UBND tỉnh	
3	Trang trại chăn nuôi kết hợp trồng cây dược liệu Tân An	23,0	xã Phổ Thạnh	Tờ số 4 (đất lâm nghiệp)	QĐ chủ trương đầu tư số 299/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của UBND tỉnh	
<b>Tổng cộng</b>		<b>24,35</b>				
<b>VII Huyện Nghĩa Hành</b>						
1	Dự án Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới	0,652	Xã Hành Thuận	Tờ bản đồ số 3	QĐ chủ trương đầu tư số 503/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh	
<b>Tổng cộng</b>		<b>0,652</b>				
<b>VIII Huyện Lý Sơn</b>						
1	Tổ hợp Du lịch văn hóa di sản Lý Sơn	3,20	Xã An Hải	Tờ bản đồ số 4	QĐ chủ trương đầu tư số 226/QĐ-UBND ngày 04/4/2019 của UBND tỉnh	
<b>Tổng cộng</b>		<b>3,20</b>				



Biểu 6



**CÔNG TRÌNH, DỰ AN TỒ CHỨC ĐÁU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT  
TRONG NĂM 2019**

Số 6/0 /QĐ-UBND ngày 8/ 8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Tên công trình	Địa điểm	Số lô đấu giá (lô)	Tổng diện tích đấu giá (m <sup>2</sup> )	Dự kiến thời gian thực hiện
<b>Huyện Đức Phổ</b>					
1	Khu dân cư Quốc lộ 1A- Mỹ Á	thôn Vĩnh Bình, xã Phổ Ninh	1	100,0	Năm 2019
2	Khu dân cư Đồng Soi	thôn An Ninh, xã Phổ Ninh	1	180,0	Năm 2019
3	Khu dân cư Nước Nhĩ	thôn Vĩnh Bình, xã Phổ Ninh	1	100,0	Năm 2019
4	Khu dân cư Eo Gió	thôn Lộ Bàn, xã Phổ Ninh	2	330,0	Năm 2019
5	Khu dân cư Gò Gõ	thôn Thanh Lâm, xã Phổ Ninh	1	206,0	Năm 2019
6	Khu dân cư Bao Điền	xã Phổ An, huyện Đức Phổ	203	28.153,5	Năm 2019
7	Khu dân cư Gò Cát Ông Triều	xã Phổ Cường, huyện Đức Phổ	62	10.627,0	Năm 2019
8	Khu dân cư Gò Dừa	xã Phổ Cường, huyện Đức Phổ	75	11.416,0	Năm 2019
<b>Huyện Bình Sơn</b>					
1	Khu dân cư Mầu Trạch	xã Bình Chánh	8	2016,0	Năm 2019
2	Khu dân cư Rộc Đình	xã Bình Long	8	800,0	Năm 2019
3	Khu dân cư Bầu Mang	xã Bình Chánh	15	2782,0	Năm 2019
4	Các thửa đất liền kề khu dân cư	xã Bình Dương	30	3.769,0	Năm 2019
<b>Huyện Nghĩa Hành</b>					
1	Khu dân cư thôn Kỳ Thọ Nam 2, xã Hành Đức	xã Hành Đức, huyện Nghĩa Hành	3	604,5	Năm 2019
2	Khu dân cư xứ đồng Gò Bầu, thôn An Ba, xã Hành Thịnh	Xã Hành Thịnh, huyện Nghĩa Hành	6	907,1	Năm 2019
<b>Thành phố Quảng Ngãi</b>					
1	Khu dân cư và tái định cư Cầu Thạch Bích	Xã Tịnh Ấn Tây	3	1.535,0	Năm 2019